

Số: 1588/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 26 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2113/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố TTHC về khai phí BVMT đối với nước thải và phí BVMT đối với khí thải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc các Sở: Tài chính tại Tờ trình số 179/TTr-STC ngày 26/6/2025, Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2081/TTr-SNNMT ngày 27/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục

hành chính lĩnh vực Quản lý thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Các thủ tục hành chính quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này thiết lập, tin học hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, CB;
- VNPT Lai Châu (P/h);
- Lưu: VT, Ks4.



CHỦ TỊCH

Lê Văn Lương

Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC QUẢN LÝ THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ THU KHÁC
CỦA NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LAI CHÂU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1588/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	- Tại UBND cấp xã: Không quy định thời gian giải quyết - Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường và Cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp xã giao thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí.	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ: 1.1. Tại cấp tỉnh: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh: địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. 1.2. Tại cấp xã: Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận Một cửa cấp xã. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Không quy định	- Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.
2	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường và Cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp xã giao thực hiện: 30 ngày làm	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ: 1.1. Tại cấp tỉnh: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh: địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu.	Không quy định	- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; - Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2025; - Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019; - Luật Bảo vệ môi trường ngày

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí. - Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp thì tổ chức thu phí ban hành thông báo nộp phí BVMT đối với khí thải gửi người nộp phí, chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định.	+ Điện thoại: 0213.3796.888. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. 1.2. Tại cấp xã: Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận Một cửa cấp xã. 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		17/11/2020; - Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải. - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ THU KHÁC
CỦA NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LAI CHÂU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1588/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC (ngày)	Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Cơ quan/đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện TTHC (ngày)
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Trưởng phòng Môi trường và biến đổi khí hậu.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
			Bước 2	Trưởng Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu chuyển đến chuyên viên tham mưu xử lý.	Trưởng Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu	01 ngày
			Bước 3	Chuyên viên Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiến hành thẩm định hồ sơ:	Chuyên viên, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu	13 ngày
				- Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp thì Chuyên viên dự thảo thông báo tham mưu Trưởng phòng Môi trường và biến đổi khí hậu trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải;		

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC (ngày)	Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Cơ quan/đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện TTHC (ngày)
				- Trường hợp số phí phải nộp thấp hơn số phí đã kê khai, nộp thì Chuyên viên dự thảo thông báo tham mưu Trưởng Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải và người nộp phí thực hiện bù trừ số phí nộp thừa vào số phí phải nộp của kỳ sau theo quy định; - Trường hợp số phí phải nộp cao hơn số phí đã kê khai, nộp thì Chuyên viên dự thảo thông báo tham mưu Trưởng Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải và người nộp phí phải nộp bổ sung số phí còn thiếu cho tổ chức thu phí.		
			Bước 4	Trưởng Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu xem xét dự thảo Thông báo nộp phí		03 ngày
			Bước 5	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét nội dung thông báo nộp phí, ký thông báo.		02 ngày
			Bước 6	Văn thư phát hành.		0,5 ngày
			Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển thông báo	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC (ngày)	Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Cơ quan/đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện TTHC (ngày)
2	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Giám đốc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường chuyển đến viên chức tham mưu xử lý.	Lãnh đạo Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	0,5 ngày
			Bước 3	Viên chức Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiến hành thẩm định hồ sơ:	Viên chức	6 ngày
			Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường xem xét nội dung thông báo nộp phí, ký thông báo.	Lãnh đạo Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi	2,5 ngày
			Bước 5	Văn thư phát hành.	Văn thư	0,5 ngày
			Bước 6	Chuyển thông báo đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
1	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường).	Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC (ngày)	Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Cơ quan/đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện TTHC (ngày)
	với khí thải	hồ sơ hợp lệ.			cấp xã	
			Bước 2	Trưởng phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) chuyển đến chuyên viên tham mưu xử lý	Trưởng Phòng	01 ngày
			Bước 3	Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiến hành thẩm định hồ sơ:	Chuyên viên, Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	13 ngày
				- Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp thì Chuyên viên dự thảo thông báo tham mưu Trưởng Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải;		
				- Trường hợp số phí phải nộp thấp hơn số phí đã kê khai, nộp thì Chuyên viên dự thảo thông báo tham mưu Trưởng Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải và người nộp phí thực hiện bù trừ số phí nộp thừa vào số phí phải nộp của kỳ sau theo quy định;		
				- Trường hợp số phí phải nộp cao hơn số phí đã kê khai, nộp thì Chuyên viên dự thảo thông báo tham mưu Trưởng Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ		

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC (ngày)	Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Cơ quan/đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện TTHC (ngày)
				môi trường đối với khí thải và người nộp phí phải nộp bổ sung số phí còn thiếu cho tổ chức thu phí.		
			Bước 4	Phó Trưởng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) trường xem xét dự thảo Thông báo nộp phí.		03 ngày
			Bước 5	Trưởng phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) xem xét nội dung thông báo nộp phí, ký thông báo.		02 ngày
			Bước 6	Văn thư phát hành.		0,5 ngày
			Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển thông báo	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định
2	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường).	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày
			Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) chuyển đến công chức tham mưu xử lý.	Trưởng phòng	0,5 ngày
			Bước 3	Công chức Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiến hành thẩm định hồ sơ:	Công chức	6 ngày

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC (ngày)	Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Cơ quan/đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện TTHC (ngày)
			Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) xem xét nội dung thông báo nộp phí, ký thông báo.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường)	2,5 ngày
			Bước 5	Văn thư phát hành.	Văn thư	0,5 ngày
			Bước 6	Chuyển thông báo đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định